

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2020/HS-ST.

Ngày: 25/12/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bình

2. Bà Nguyễn Thị Minh Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1995 tại Bình Thuận; Giới tính: nam; Nơi ĐKKTTT và cư trú: khu phố 4, phường Lạc Đ, thành phố P, tỉnh Bình T; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: lao động biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thanh T - sinh năm 1975, trú tại: khu phố 4, phường Lạc Đ, thành phố P và bà Trần Thị N (chết); Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Nhân thân: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Yến N – sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn Tiến H, xã Tiến L, thành phố P, tỉnh Bình T (Vắng mặt - bà N có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông H1 Văn Đ - sinh năm 1973. Nơi cư trú: khu phố 11, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình T. (Vắng mặt)

Nhân chứng: Anh Trần Văn H - sinh năm 1996. Nơi cư trú: khu phố 4, phường Đức L, thành phố P, tỉnh Bình T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 19/3/2019, Nguyễn Thanh H cùng với H (sinh năm 1996, trú tại khu phố 4, phường Đức Long, Phan Thiết) đến quán internet “Cây Me” thuộc khu phố 3, phường Đ, thành phố P để chơi. Khi chơi thì H ngồi ở máy số 1 còn H ngồi ở máy số 2 cạnh bên. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì H phát hiện chị Nguyễn Thị Yến N (sinh năm 1999, trú tại thôn Tiến H, xã Tiến L,) là thu ngân của tiệm internet “Cây Me” có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 5 trên bàn tính tiền rồi đi lấy nước cho khách nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị N. Lúc này, H dùng tài khoản facebook có tên “Tàng Đêm” là tài khoản facebook của H nhắn tin cho H với nội dung “Lúc tính tiền sẵn sàng chạy nha” nhưng Hải chưa đọc. Sau khi quan sát thấy chị Nhi đi ra khỏi quầy thu ngân nên H đứng lên lén lút tiến sát chiếc điện thoại di động của chị Yến dùng tay cầm điện thoại lên rồi đi ra cửa để tẩu thoát, cùng lúc này chị Nhi quay lại thấy H đang cầm điện thoại của mình nên chị Nhi truy hô “Cướp, cướp” thì H bỏ chạy, chị Nhi đuổi theo nhưng không đuổi kịp. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động của chị Nhi, H mang đến tiệm điện thoại “MR.Đàm” thuộc phường Lạc Đạo do H1 Văn Đàm (sinh năm 1973, trú tại khu phố 11, phường Phú Thủy, Phan Thiết) làm chủ để bán. Tại đây, H1 nói với anh Đàm là điện thoại của mình do cần tiền nên đem đi bán, nghe H1 nói vậy thì anh Đ kiểm tra chiếc điện thoại trên, thấy điện thoại có mặt khóa nên hỏi H1 mặt khóa thì H1 nói quên mặt khóa. Sau đó, anh Đ đồng ý mua lại chiếc điện thoại này với giá 700.000 đồng, H1 cầm tiền rồi tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị mất tài sản, chị N đã đến Công an phường Đức Long, thành phố Phan Thiết trình báo sự việc.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐG, ngày 19/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận giá trị tài sản như sau: *01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 5, số IMEI 865498033443300 trị giá 2.720.000 đồng.*

Vật chứng của vụ án là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 5, số IMEI 865498033443300 (thu giữ từ anh Đàm).

Với hành vi trên, ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 238/CT-VKS truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Yến N, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Viện kiểm sát, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Thanh H không trình bày lời nói sau cùng.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/3/2019, Nguyễn Thanh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 5 trị giá 2.720.000 đồng của chị Nguyễn Thị Yến N tại tiệm internet “Cây me” thuộc khu phố 3, phường Đức Long, Phan Thiết.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 238/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Nguyễn Thanh H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, hành vi này của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị Yến N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

Đối với anh Đ là người đã mua lại chiếc điện thoại di động từ H, khi mua anh Đ không biết tài sản trên do H1 phạm tội mà có nên không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Đ là có căn cứ. Quá trình điều tra ông Đ đã giao nộp lại tài sản và không yêu cầu H1 phải trả lại số tiền 700.000 đồng nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

Đối với Trần Văn H, mặc dù H1 có nhắn tin cho H với mục đích trộm cắp tài sản của chị N, nhưng H chưa đọc tin nhắn và chưa có sự bàn bạc, thống nhất giữa H1 và H trong việc trộm cắp tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự H với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/12/2020). Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

(Đã ký)

Mai Thị Huân